

Số: 100/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Trương Ngọc H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, tỉnh Thanh Hóa ngày 27 tháng 9 năm 2024. Vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Nay chị T và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H thống nhất xác định: vợ chồng có 01 con chung là cháu Trương Thị Cẩm T1, sinh ngày 05/11/2024.

Chị T và anh H thỏa thuận: Giao cháu Trương Thị Cẩm T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Trương Thị Cẩm T1 đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H thống nhất xác định: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản và công nợ chung.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H thống nhất chị T chịu toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H.

- **Về con chung:** Công nhận chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H có 01 con chung là cháu Trương Thị Cẩm T1, sinh ngày 05/11/2024.

Chị T và anh H thỏa thuận: Giao cháu Trương Thị Cẩm T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Trương Thị Cẩm T1 đủ 18 tuổi.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản và công nợ chung.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Ngọc H thống nhất chị T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000891, ký hiệu: BLTU/25E ngày 01/10/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân

